

BÁC HỒ VỚI GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC VÀ VẤN ĐỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

UNCLE HO WITH THE ETHICAL EDUCATION AND THE ISSUE OF ETHICAL EDUCATION IN OUR PRESENT-DAY COUNTRY

LÊ THỊ TUYẾT BA

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Giáo dục đạo đức là một trong những vấn đề nổi bật trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Người đặc biệt nhấn mạnh vai trò của đạo đức và luôn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức trong sự nghiệp trồng người. Công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay đang cần những thế hệ công dân tốt và đội ngũ cán bộ có đủ cả đức lẫn tài. Cho nên, việc tăng cường công tác giáo dục đạo đức là một trong những yêu cầu của công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội, là đòi hỏi cấp thiết của sự nghiệp phát triển con người trong giai đoạn mới ở nước ta.

ABSTRACT

Ethical education is one of prominent issues in the thoughts and ethics of Ho Chi Minh. He has especially emphasized the role of ethics and always paid attention to the ethical education in training people. The present cause of innovation in our country needs a generation of good citizens and a body of cadres with both talents and good virtues. Therefore, strengthening ethical education is one of the demands for social-economic innovation cause and is also an pressing and necessary requirement for human development cause in the new period of our country.

1. Đặt vấn đề

Hồ Chí Minh - một trong những nhà tư tưởng, nhà lãnh đạo cách mạng quan tâm nhiều đến vấn đề giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức và có nhiều cống hiến vào việc phát triển những tư tưởng đạo đức mới. Ngay từ những ngày đầu lập nước, dù bận bịu công việc, Người vẫn đặc biệt chú ý đến mục tiêu của giáo dục. Người nhấn mạnh: một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Người coi dốt cũng là một thứ giặc, cùng với giặc đói và giặc ngoại xâm. Cho nên, để làm cách mạng, mà trước hết là để diệt giặc dốt, thì cần phải học. Người khẳng định, “học để sửa chữa tư tưởng, hăng hái theo cách mạng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng; học để tin tưởng vào đoàn thể; học để hành” (1). Trên cơ sở đó, Hồ Chí Minh đã sáng lập ra một hệ thống giáo dục xã hội hoàn toàn mới về chất. Hệ thống đó lấy toàn dân làm đối tượng, kết hợp giáo dục gia đình với giáo dục nhà trường và giáo dục xã hội. Tính khoa học kết hợp với tính nhân đạo là nét nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về một hệ thống giáo dục mới, trong đó có giáo dục đạo đức.

2. Nội dung

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tâm niệm “vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”. Điều đó đã lý giải vì sao trong suốt cuộc đời và sự nghiệp của mình, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến giáo dục và đào tạo con người. Người đã phân tích một cách đơn giản và dễ hiểu rằng, “không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế, văn hóa” (2). Người đặc biệt nhấn mạnh vai trò của đạo đức và luôn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức trong hoạt động giáo dục và đào tạo. Người luôn cho

rằng, “hiền dữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên”. Đối với Người, việc quan tâm đến giáo dục là vì muốn “đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà” (3). Những công dân tốt, những cán bộ tốt đó, đương nhiên phải có đủ cả đức lẫn tài.

Giáo dục nói chung, giáo dục đạo đức nói riêng, chính là phương thức chuyển văn hóa đạo đức của xã hội thành văn hóa đạo đức của cá nhân. Nói cách khác, đó là phương thức và quá trình chuyển những nguyên tắc, những chuẩn mực, những quan điểm và lý tưởng đạo đức của xã hội thành những phẩm chất đạo đức cá nhân, thành nhu cầu và tình cảm đạo đức, thành niềm tin và tri thức, thành trách nhiệm và nghĩa vụ, thành ý chí và động cơ cá nhân, thành năng lực sáng tạo và đánh giá đạo đức của mỗi con người. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người cho rằng, công việc này phải tiến hành thường xuyên, phải “rèn luyện bền bỉ hàng ngày”, phải coi đây là công việc của tất cả mọi người và diễn ra ở mọi lúc, mọi nơi. Đây cũng là một công việc hết sức khó khăn, nó đòi hỏi một sự nỗ lực, tính tự kiểm chế và cả đức tính kiên trì. Một con người hôm nay là tốt nhưng chưa có gì có thể đảm bảo chắc chắn rằng, ngày mai, ngày kia anh ta cũng vẫn là người tốt. Cho nên, mỗi con người, trong suốt cuộc đời của mình, cần phải nỗ lực rèn luyện liên tục để khẳng định và vươn tới cái thiện, chống lại cái ác trong cuộc sống và ngay cả trong chính bản thân mình.

Công cuộc đổi mới ở nước ta đang đặt ra nhiều vấn đề, trong đó có vấn đề giáo dục đạo đức. Có thể nói, chưa bao giờ sự nghiệp giáo dục của nước ta lại phải chịu nhiều tác động bởi cơ chế thị trường và quá trình toàn cầu hóa như hiện nay. Cho nên, việc tăng cường, đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức vừa là yêu cầu của công cuộc đổi mới về kinh tế - xã hội, vừa là đòi hỏi cấp thiết của sự nghiệp phát triển con người và xây dựng một môi trường đạo đức lành mạnh của xã hội. Trên cơ sở phân tích thực trạng của đất nước trong bối cảnh sự nghiệp đổi mới, Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương khoá VIII đã định hướng cho chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là: Giữ vững mục tiêu xã hội chủ nghĩa trong giáo dục; coi giáo dục - đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân; phát triển giáo dục - đào tạo gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, những tiến bộ khoa học công nghệ; thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục - đào tạo, giữ vai trò nòng cốt của các trường công lập đi đôi với đa dạng hóa các loại hình giáo dục đào tạo (4). Đối với giáo dục đạo đức, nó không chỉ đòi hỏi ở khía cạnh thời gian, không gian mà đòi hỏi ở tất cả mọi môi trường, gia đình, nhà trường và xã hội, trong đó giáo dục gia đình và nhà trường chiếm vị trí đặc biệt quan trọng.

Gia đình là nơi con người sinh ra và lớn lên, là môi trường đầu tiên và cũng là tiểu môi trường trọn đời của mỗi con người. Trước đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình” (5). Gia đình không những là môi trường đầu tiên mà còn là môi trường quan trọng trong việc giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách cho mỗi con người. Nói cách khác, gia đình là môi trường không thể thiếu và cũng không thể thay thế được đối với sự phát triển của mỗi con người. Bởi, “gia đình là trường học đầu tiên” trước khi con người đến với trường đời. Một nhà nghiên cứu đã rất có lý khi cho rằng: “Tình cảm nhân hậu, phong độ xúc cảm là trung tâm của nhân tính. Nếu tình cảm nhân hậu không được giáo dục từ thời ấu thơ thì bạn sẽ không bao giờ giáo dục được nữa, bởi vì chất người chân chính đó chỉ được định hình trong tâm hồn con người đồng thời với việc nhận thức những chân lý đầu tiên và quan trọng nhất...” (6). Ai cũng biết, ngay từ đầu, sự phát triển của mỗi chúng ta đã chịu ảnh hưởng sâu sắc của giáo dục đạo đức gia đình, của “nếp nhà”, của “gia phong”. Thi hào Gớt đã nói rằng, ai tìm được sự bình an trong tổ ấm gia đình, thì đó là người hạnh phúc nhất. Cho nên, *gia đình là môi trường quan trọng bậc nhất trong giáo dục đạo đức.*

Bởi giáo dục gia đình là nền tảng có tác động vô cùng to lớn đến sự phát triển của cá nhân và cả cộng đồng. Điều đó đã lý giải vì sao Đảng và Nhà nước ta luôn coi việc xây dựng gia đình văn hóa mới là một trong những nội dung quan trọng của chiến lược phát triển đất nước, phát triển con người. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội VIII, Đảng ta đã khẳng định: “Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, làm cho gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mỗi người (7).

Trong điều kiện hiện nay, nền kinh tế thị trường cùng với quá trình toàn cầu hóa đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự ổn định và bền vững của gia đình. Để tồn tại và phát triển, đòi hỏi mỗi gia đình phải tìm cách thích ứng, điều chỉnh các quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và ngoài xã hội. Trên thực tế, nhiều gia đình không những vẫn giữ gìn được nền nếp gia phong, làm tốt chức năng giáo dục con cái mà còn biết phát huy tính chủ động của các thành viên trong việc phát triển kinh tế, góp phần vào sự phồn vinh của xã hội. Những gia đình như vậy thực sự là những tổ ấm mang lại giá trị hạnh phúc cho con người. Tuy nhiên, bên cạnh đó, đang có những biểu hiện của sự sút kém, đặc biệt là “sự sút kém vai trò và hiệu quả của giáo dục gia đình, là một trong những lý do chủ yếu dẫn đến nhiều hiện tượng tiêu cực trong xã hội mà gia đình không ngăn chặn được ngay từ đầu”. Vì vậy, trong giai đoạn hiện nay, việc xây dựng gia đình văn hóa luôn gắn liền với tăng cường trách nhiệm của gia đình trong việc giáo dục đạo đức theo những chuẩn mực tốt đẹp của dân tộc, để mỗi con người được lớn lên trong tình cảm, trong sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Làm được như vậy, gia đình trở thành nơi có đủ sức mạnh đề kháng, chống lại mọi sự ô nhiễm từ bên ngoài, ngăn chặn mọi tiêu cực từ phía xã hội, giúp con người có khả năng phát triển tốt hơn. Đây không chỉ là biện pháp quan trọng để củng cố và phát triển gia đình, để gia đình thực sự trở thành “hạt nhân của xã hội” mà đây còn là yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước.

Bên cạnh giáo dục gia đình, *giáo dục đạo đức trong nhà trường* không chỉ là sự tiếp tục của giáo dục gia đình mà còn là môi trường đào tạo cho con người có trình độ năng lực, có phẩm chất đạo đức, có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhằm phát triển toàn diện con người. Giáo dục nhà trường là giáo dục có bài bản, có hệ thống và kết hợp với nhiều loại hình giáo dục khác. Cho nên, *giáo dục nhà trường có một ý nghĩa độc đáo và quan trọng trong việc hình thành ý thức và nhân cách đạo đức*. Đáng tiếc là ở nước ta, cả một thời gian khá dài, nhà trường hoặc bỏ quên hoặc quá xem nhẹ môn học đạo đức. Gần đây, tình trạng này đã có những bước cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, giáo dục đạo đức còn mang tính hình thức, thậm chí sơ sài, lý thuyết suông nên chưa mang lại hiệu quả. Thực tế đó đã có ảnh hưởng không nhỏ, nếu không nói là ảnh hưởng xấu, đến việc giáo dục đạo đức trong nhà trường. Những yếu kém này, xét từ góc độ đạo đức cũng là nhân tố liên quan đến sự suy thoái, sự xuống cấp về nhân cách đạo đức của con người và xã hội.

Nhìn một cách khái quát thì giáo dục đạo đức chưa tương xứng với yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội. Để đảm bảo hiệu quả cho công tác giáo dục đạo đức trong nhà trường, đòi hỏi cần phải đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh, sinh viên với bản thân, gia đình, trách nhiệm của tuổi trẻ đối với quê hương, đất nước. Phải coi đạo đức học là một ngành khoa học thực sự và không thể thiếu trong chương trình giáo dục và đào tạo. Trước đây, lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng mong muốn: “Đạo đức học cần phải trở nên một ngành khoa học xã hội mà những người có trách nhiệm phải đi sâu nghiên cứu chuyên cần hơn nữa. Nó cũng phải trở thành một môn khoa học không thể thiếu được trong các trường đại học và giáo dục phổ thông” (8).

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc học không chỉ là để “tu dưỡng đạo đức cách mạng” mà còn “học để hành”. Cho nên, giáo dục đạo đức không chỉ là học đạo đức trong nhà trường mà phải gắn học với hành, gắn lý luận với thực tiễn. Thực tiễn bao giờ cũng là môi trường rèn luyện, thể hiện và thử thách những phẩm chất đạo đức của con người. Vì vậy, “Chúng ta không tin vào việc rèn luyện, giáo dục và học tập nếu những việc đó chỉ đóng khung trong các nhà trường và bị tách rời cuộc sống sôi nổi” (9). Để đảm bảo có hiệu quả cao, giáo dục đạo đức không chỉ là làm cho mọi người học thuộc lòng những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức mà phải làm cho người học nhận thức sâu sắc nội dung, ý nghĩa của nó và lấy đó làm cơ sở định hướng cho hành vi của mình. Trước đây, V.I.Lênin cũng đã từng nhấn mạnh rằng, giáo dục đạo đức cho con người không phải chỉ đơn giản là “nói cho họ nghe những bài diễn văn êm dịu hay những phép tắc đạo đức”. Bởi vì, nếu học nhiều và đọc nhiều nhưng không có khả năng kết hợp những kiến thức đã học vào hoạt động và những hành động của mình thì cũng chỉ là “những tên một sách hay những kẻ khoác lác” mà thôi. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh, “học phải đi đôi với hành”, “lý luận đi đôi với thực tiễn”, lời nói phải đi đôi với việc làm; lý luận không có thực tiễn là lý luận suông, thực tiễn không có lý luận là thực tiễn mù quáng. Chính bản thân Người là bằng chứng sinh động và đầy thuyết phục của sự kết hợp tuyệt vời đó.

Cùng với giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường, *giáo dục xã hội* là sự tiếp tục quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện ý thức đạo đức và năng lực thực hiện hành vi đạo đức cho con người. *Giáo dục xã hội là môi trường góp phần làm phong phú thêm cho những điều con người học được trong gia đình và trong nhà trường.* Có thể nói rằng, cả ba môi trường này là sự kết hợp liên tục, kế tiếp nhau của quá trình giáo dục đạo đức. Bởi vì, “không phải chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo được. Trong mọi hoạt động cách mạng, chúng ta đều có thể và đều phải học tập” (10). Môi trường xã hội còn là nơi diễn ra mọi hoạt động đa dạng của con người, đồng thời cũng là nơi thử thách ý chí, bản lĩnh và năng lực thực hành đạo đức của từng cá nhân. Cho nên, trong sự nghiệp giáo dục đạo đức, nếu lơ là hay buông lỏng một môi trường nào thì chắc chắn sẽ dẫn đến sự thiếu hụt những giá trị nhân văn, sự trống rỗng, thậm chí xuống cấp về đời sống đạo đức của xã hội. Vì vậy, “Sự xem nhẹ giáo dục đạo đức và lối sống, việc xã hội xem nhẹ vấn đề đời sống gia đình, tình trạng suy thoái của nền giáo dục học đường cũng như xu hướng thương mại hóa các hoạt động văn hóa - xã hội bao gồm cả giáo dục y tế... dẫn tới sự thiếu hụt chất lượng nhân văn... phải được coi là những dấu hiệu nguy hiểm đe dọa sự phát triển bền vững của xã hội” (11).

Ai cũng biết thể hệ trẻ chuẩn bị hành trang vào đời cần phải tích lũy các kiến thức khoa học, công nghệ, ngoại ngữ, tin học... nhưng nếu chỉ chùng đờ thôi mà không lưu tâm hoặc bỏ qua việc trau dồi phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, văn hóa giao tiếp, ý thức pháp luật thì rất dễ dẫn đến sự phát triển lệch lạc, phiến diện. Đó là con đường dẫn tới sự thiếu hụt những giá trị nhân văn trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của con người. Sự thiếu hụt đó là nguy cơ làm suy thoái, thậm chí biến dạng quá trình phát triển của cá nhân và cộng đồng. Đã đến lúc chúng ta cần phải ý thức được rằng, giáo dục đạo đức, thực chất là giáo dục nhân cách, hình thành và phát triển hài hòa, toàn diện nhân cách của con người nhằm đáp ứng cho yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Giáo dục đạo đức là quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện ý thức đạo đức cũng như năng lực thực hiện hành vi đạo đức của mỗi cá nhân. Đây cũng là quá trình giúp cho cá nhân không chỉ hình thành mà còn góp phần củng cố những nhu cầu đạo đức, đặc biệt là hình thành và nuôi dưỡng những tình cảm, niềm tin và lý tưởng đạo đức. Trên cơ sở đó, giúp cho mỗi cá nhân có thể nhận diện được các mặt tích cực và tiêu cực trong hoạt động của con người và xã hội. Từ đó con người sẽ có ý

thức trách nhiệm hơn, dám vì mình, vì mọi người và vì những giá trị đạo đức đích thực. Tất cả sẽ tạo thành động lực thúc đẩy cá nhân thực hiện hành vi đạo đức, đồng thời sáng tạo ra những giá trị đạo đức mới, phù hợp với giai đoạn lịch sử mới.

3. Kết luận

Hiện thực xã hội những năm vừa qua, đôi lúc làm chúng ta thực sự lúng túng. Tuy nhiên, không phải vì thực trạng đó mà đổ lỗi cho khách quan, cho nền kinh tế thị trường. Mỗi chúng ta cần phải nhận diện các hiện tượng đó với những mặt tích cực và tiêu cực để kiểm soát và điều chỉnh hành vi của chính mình. Nghĩa là phải có cái nhìn khách quan, phải có sự đánh giá nghiêm túc trước những diễn biến của đời sống đạo đức xã hội những năm vừa qua. Đảng ta cũng đã từng thừa nhận là “thiếu sự chuẩn bị đầy đủ”, “chưa chú ý đúng mức vấn đề giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị và đạo đức”. Chính vì quá xem nhẹ hay chưa chú ý đúng mức việc giáo dục đạo đức nên cả xã hội đã phải chứng kiến quá nhiều những hành vi vô đạo đức, phản luân lý. Vì vậy, hơn lúc nào hết, cùng với việc đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, việc chú trọng công tác giáo dục đạo đức với nhiều nội dung, bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, sẽ giúp mỗi người Việt Nam, đặc biệt là giúp cho thế hệ trẻ biết vươn lên với tinh thần, tình cảm và trách nhiệm của mình, làm chủ được một cách đúng đắn tri thức hiện đại, trở thành những con người có đầy tâm, đủ tài, biết “đau với nỗi đau của đất nước, biết lo với nỗi lo chung của đất nước”. Nói cách khác, trong giai đoạn phát triển mới, đòi hỏi mỗi cá nhân phải biết tự “xoá đói về thông tin, về trí tuệ”, phải biết tự “xoá nghèo về nhân cách và đạo đức làm người” (12), để thực sự trở thành những công dân vừa “hồng” vừa “chuyên” nhằm xây dựng đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như Bác Hồ đã từng mong đợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh, *Về đạo đức*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 316- 317.
- [2] Hồ Chí Minh, *Toàn tập, t.8*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 184.
- [3] Hồ Chí Minh, *Bài nói chuyện tại lớp học tập chính trị*, Báo Nhân dân số ra ngày 14/9/1958, tr.1.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai, Ban chấp hành TƯ khoá VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 29 - 30.
- [5] Hồ Chí Minh, *Toàn tập, t. 9*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 523.
- [6] V. A. Xukhômliński, *Hạnh phúc và bất hạnh*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội, 1985, tr. 13.
- [7] Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 112 - 113.
- [8] Phạm Văn Đồng, *Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh hoa và khí phách của dân tộc, lương tâm của thời đại*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1970, tr. 36.
- [9] V. I. Lênin, *Toàn tập, t. 41*, Nxb Tiến bộ, Matxcova, 1977, tr. 372.
- [10] Hồ Chí Minh, *Về đạo đức*, bài đã dẫn, tr. 342.
- [11] Hoàng Chí Bảo, *Đổi mới ở Việt Nam, một số vấn đề triết học về con người và xã hội*, Tạp chí Lịch sử Đảng, số 10/ 1998, tr. 29.
- [12] Nguyễn Trường Tiên, *Có lẽ lời tiên tri của cụ Nguyễn Bình Khiêm đã đúng*, Vietnamnet, ngày 28/ 2/ 2006.